

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 7 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2020 và dự kiến kế hoạch năm 2021

Thực hiện Công văn số 5423/BNN-VPĐP ngày 12/8/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn lập kế hoạch triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021. UBND tỉnh Bắc Giang báo cáo cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI 7 THÁNG ĐẦU NĂM, ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM 2020.

1. Công tác quản lý, điều hành thực hiện chương trình

1.1. Ban hành các cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình

Nhằm giải quyết vấn đề thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, tỉnh Bắc Giang đã ban hành Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 9/7/2020 của HĐND tỉnh về quy định hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng các lò đốt rác và hoạt động xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2020-2025 theo hướng đầu tư lò đốt rác quy mô xã, liên xã và cấp huyện, hỗ trợ đồng bộ từ phương tiện vận chuyển, thu gom đến xử lý rác thải sinh hoạt. Theo đó, giai đoạn 2020-2022 đầu tư 79 lò đốt rác thải quy mô xã, liên xã; đưa vào vận hành 02 nhà máy xử lý rác thải tại huyện Lục Ngạn và thành phố Bắc Giang; đến năm 2025 hoàn thành thêm 02 nhà máy xử lý rác thải tại huyện Hiệp Hòa và Lục Nam. Tổng kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ trên 481 tỷ đồng.

1.2. Công tác kiện toàn hệ thống bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình các cấp (tỉnh, huyện, xã)

- Cấp tỉnh: Ban Chỉ đạo tỉnh tiếp tục thực hiện kiện toàn thành viên khi có sự thay đổi về nhân sự; đồng thời bổ sung nhiệm vụ cho Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thực hiện chức năng giúp Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2017-2020 quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tại Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của UBND tỉnh.

- Cấp huyện, xã: UBND tỉnh chỉ đạo các huyện, thành phố và các xã khẩn trương thực hiện kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp huyện, Ban quản lý xã và Ban phát triển các thôn sau khi Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, hoàn thành xong trong tháng 9/2020.

1.3. Nâng cao năng lực, đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở các cấp: Văn phòng Điều phối tỉnh tổ chức 03 lớp cho

190 học viên và 03 chuyên trao đổi, học tập kinh nghiệm cho cán bộ các cấp tại các tỉnh có nhiều kinh nghiệm trong xây dựng nông thôn mới; Hội CCB tỉnh tổ chức 03 lớp cho 540 học viên, Tỉnh đoàn tổ chức 01 lớp cho 255 đoàn viên thanh niên về xây dựng nông thôn mới. Huyện Yên Dũng tổ chức 02 lớp cho 117 học viên là cán bộ cấp xã, thôn.

1.4. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới

- Tỉnh tiếp tục phối hợp với một số cơ quan truyền thông trung ương (VTV1, VTV2, VTC16, Báo Nhân dân, Đài Tiếng nói Việt Nam) để tuyên truyền xây dựng nông thôn mới; phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền đến hội viên, đoàn viên về xây dựng nông thôn mới. Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Bắc Giang duy trì tốt các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự ngày càng đi vào chiều sâu, tác dụng tuyên truyền cao. Trong 7 tháng, đã phát 200 tin, 50 phóng sự, 100 bài viết, 200 ảnh tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, 200 pano và 600 cờ nông thôn mới phát cho các địa phương.

- Hưởng ứng phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” các Sở, ban, ngành, hội đoàn thể và địa phương tiếp tục lựa chọn các phần việc gắn với xây dựng nông thôn mới, qua đó đã tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp ở các địa phương.

1.5. Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với những địa phương (huyện, xã) được công nhận đạt chuẩn.

- Công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện Chương trình được quan tâm thực hiện, Ban Chỉ đạo tỉnh thành lập Tổ công tác chỉ đạo, hướng dẫn huyện Tân Yên, Yên Dũng đạt chuẩn nông thôn mới, hàng tháng tổ chức kiểm tra đánh giá tiến độ thực hiện; Văn phòng Điều phối tỉnh phối hợp với các ngành phụ trách tiêu chí thực hiện kiểm tra, nắm tiến độ và tháo gỡ khó khăn cho các xã giao đạt chuẩn. Các huyện có xã giao đạt chuẩn thành lập Tổ công tác do lãnh đạo huyện ủy, UBND huyện làm tổ trưởng trực tiếp tiến hành làm việc, tháo gỡ khó khăn cho các xã.

- Việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trong xét, công nhận huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới được thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Ủy ban MTTQ Việt Nam, kết quả đều có trên 90% người dân hài lòng với kết quả thực hiện; các câu hỏi có tỉ lệ người dân hài lòng chưa cao được MTTQ các cấp tổng hợp, xác định rõ nguyên nhân, kiến nghị với chính quyền và được UBND các cấp có giải pháp chỉ đạo thực hiện.

1.6. Công tác quản lý, sử dụng vốn ngân sách trung ương và huy động nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

a) Kết quả phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương được giao thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

- Tỉnh Bắc Giang đã hoàn thành việc phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương giao năm 2020 (vốn đầu tư 501.660 triệu đồng; vốn sự nghiệp 118.600

triệu đồng) theo Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công, chương trình MTQG năm 2020 (đợt 1); Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 và Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của UBND tỉnh về phân bổ vốn dự phòng ngân sách Trung ương chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020.

(Chi tiết có Biểu 03, 4.1, 4.2, 4.3 kèm theo)

- Đối với nội dung ý kiến của Bộ Tài chính về phương án phân bổ kế hoạch vốn NSTW năm 2020: UBND tỉnh đã có Công văn số 142/UBND-TH ngày 26/5/2020 về rà soát phân bổ kế hoạch vốn đầu tư các chương trình MTQG năm 2020.

b) Khối lượng hoàn thành và tiến độ giải ngân kế hoạch vốn NSTW được giao tính đến hết tháng 7/2020 và ước thực hiện đến hết năm 2020: Hết tháng 7/2020 giá trị giải ngân đạt 210.958/620.260 triệu đồng, đạt 34% (vốn đầu tư đạt 32,3%; vốn sự nghiệp đạt 41,1%); dự kiến hết năm 2020 giá trị giải ngân đạt khoảng 90% kế hoạch vốn.

c) Kết quả huy động nguồn lực thực hiện Chương trình năm 2020

Tổng nguồn vốn dự kiến huy động để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 khoảng 1.227 tỷ đồng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương: 620.260 triệu đồng (vốn đầu tư 501.660 triệu đồng; vốn sự nghiệp 118.600 triệu đồng).

- Ngân sách tỉnh: 60.800 triệu đồng.

- Ngân sách huyện, thành phố hỗ trợ: 62.230 triệu đồng .

- Ngân sách xã dự kiến đối ứng: 150.373 triệu đồng.

- Vốn lồng ghép 192.543 triệu đồng.

- Huy động đóng góp từ người dân: 140.328 triệu đồng (chưa bao gồm hiến đất, ngày công lao động, phá dỡ tường rào quy đổi...).

Ngoài ra, tiếp tục thực hiện huy động từ nguồn vốn tín dụng phục vụ nông nghiệp nông thôn theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015, Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 08/9/2018 của Chính phủ và chính sách tín dụng khác, đến nay dự nợ trên 27.786 tỷ đồng.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

2.1. Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới:

a) Kết quả thực hiện tính đến hết tháng 7/2020, dự kiến khả năng hoàn thành mục tiêu đến năm 2020, cụ thể:

- Số đơn vị cấp thôn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: Tỉnh có 122 thôn đạt thôn nông thôn; dự kiến hết năm 2020 có 154 thôn nông thôn mới.

- Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: Tỉnh có 112/184 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 60,9%; dự kiến hết năm 2020 có 124/184 xã đạt chuẩn, chiếm 67,4%.

- Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: Tỉnh có 03 huyện (Việt Yên, Lạng Giang, Tân Yên) đạt chuẩn nông thôn mới.

- Số tiêu chí bình quân/xã đạt 16 tiêu chí; dự kiến hết năm 2020 đạt 16,2 tiêu chí/xã.

- Số xã đạt theo nhóm tiêu chí (*đạt 19 tiêu chí; 15-18 tiêu chí; 10-14 tiêu chí và dưới 10 tiêu chí*): Đến nay, có 115 xã đạt 19 tiêu chí (112 xã có quyết định công nhận), 20 xã đạt từ 15-18 tiêu chí, 40 xã đạt từ 10-14 tiêu chí và 09 xã đạt dưới 10 tiêu chí; dự kiến hết năm 2020 có 124 xã đạt 19 tiêu chí, 13 xã đạt từ 15-18 tiêu chí, 47 xã đạt từ 10-14 tiêu chí, không còn xã đạt dưới 10 tiêu chí.

b) Kết quả thực hiện một số tiêu chí nâng cao của Chương trình

- Số xã nông thôn mới nâng cao dự kiến hết năm 2020 có 07 xã

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu dự kiến hết năm 2020 có 01 xã

- Số thôn nông thôn mới kiểu mẫu: Đến nay, tỉnh có 12 thôn nông thôn mới kiểu mẫu; dự kiến hết năm 2020 có 67 thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản tác động đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân nông thôn: Hết năm 2019, thu nhập bình quân đầu người đạt 38 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo chiếm 5,01%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99%; tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch đạt 76,3%; tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn nông thôn đạt 76,5%; dự kiến hết năm 2020, thu nhập bình quân đầu người đạt 42 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo chiếm 3,5%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99%; tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch đạt 77,3%; tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn nông thôn đạt 88%.

(Chi tiết có Biểu 01 kèm theo)

2.2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

- Về quy hoạch: Tỉnh Bắc Giang đang thực hiện quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quý III/2020; hiện tỉnh đã phê duyệt quy hoạch vùng huyện cho huyện Việt Yên, Lạng Giang, Tân Yên; huyện Yên Dũng, Lục Nam dự kiến phê duyệt trong tháng 8/2020; các huyện còn lại dự kiến hoàn thành trong Quý I/2021 làm cơ sở để các xã rà soát, điều chỉnh đồ án quy hoạch chung xã nông thôn mới xong trong Quý II/2021.

- Về hạ tầng kinh tế - xã hội: Đến nay các xã đã và đang thực hiện cứng hóa 125/171,4km đường giao thông nông thôn; cứng hóa 25,6/35km kênh mương nội đồng; xây mới, cải tạo 95/128 công trình nhà văn hóa xã, thôn, 30/46 công trình thể thao xã, thôn; 60/87 điểm thu gom rác thải, 75/115 nghĩa trang nhân dân thôn; 125/225 phòng học các cấp; xây dựng 03 công trình nước sạch, cải tạo nâng cấp 4/7 công trình nước sạch; thực hiện 13/16 xưởng sơ chế và cửa hàng vật tư nông nghiệp, 2/2 hệ thống điện phục vụ sản xuất, 3/3 kho lạnh; duy tu, bảo dưỡng 115/123 công trình nhà văn hóa, 20/35 công trình trường học.... góp phần nâng số xã hoàn thành tiêu chí hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Về kinh tế và tổ chức sản xuất: Các vùng sản xuất hàng hóa tập trung tiếp tục được hình thành và phát triển; ứng dụng khoa học kỹ thuật được đẩy mạnh vào sản xuất; chuỗi liên kết giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ ngày càng phát triển; triển khai 53 mô hình ứng dụng công nghệ cao theo Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 của HĐND tỉnh; thực hiện 12 dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, 12 sản phẩm hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp, tem nhãn, bao bì sản phẩm truy xuất nguồn gốc; 04 kế hoạch hỗ trợ liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; 03 mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ; doanh thu từ vải thiều và các dịch vụ phụ trợ đạt 6.900 tỷ đồng; đàn lợn dần hồi phục sau dịch đã góp phần vào giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng 3,8% so với cùng kỳ. Hỗ trợ đầu tư hạ tầng (nhà sơ chế đóng gói, bảo quản, kho lạnh, hệ thống điện, đường giao thông, kênh mương) cho 42 HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Về văn hóa - xã hội - môi trường: Tỉnh phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2025. Chất lượng giáo dục của tỉnh được duy trì trong top dẫn đầu cả nước (xếp thứ 10 toàn quốc về số lượng giải thi học sinh giỏi); ban hành Kế hoạch phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025, Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” giai đoạn 2020-2025; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS được củng cố và giữ vững. Công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt được quan tâm, xác định rõ hướng xử lý theo hình thức đốt thông qua việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 9/7/2020 về quy định hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng các lò đốt rác và hoạt động xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2020-2025; UBND tỉnh ban hành kế hoạch và bố trí kinh phí tổ chức thực hiện.

- Về hệ thống chính trị và an ninh trật tự: Các xã sau sáp nhập đã có sự tập trung sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức và sớm đi vào hoạt động ổn định. Tỉnh Bắc Giang hoàn thành việc đưa Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã tại 199 xã, thị trấn; tỉnh phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2025 đã góp phần đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

(Chi tiết có Biểu 02 kèm theo)

2.3. Đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới

- Tỉnh Bắc Giang đã có 03 huyện (Việt Yên, Lạng Giang, Tân Yên) đạt chuẩn nông thôn mới. Giai đoạn 2021-2025, phấn đấu có thêm huyện Yên Dũng, Hiệp Hòa và Lục Nam đạt chuẩn, trong đó huyện Yên Dũng (đã có 10/16 xã đạt chuẩn và đạt 6/9 tiêu chí huyện nông thôn mới), Hiệp Hòa (đã có 16/24 xã đạt chuẩn và đạt 7/9 tiêu chí huyện nông thôn mới) phấn đấu đạt chuẩn năm 2021.

- Trong thực hiện Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới gặp một số khó khăn: Trung ương không có cơ chế chính sách hỗ trợ thực hiện tiêu chí cấp huyện; văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành thực hiện tiêu chí cấp huyện chưa cụ thể nên nhiều địa phương lúng túng trong thực hiện (chỉ tiêu Y tế; tiêu chí Sản xuất...).

2.4. Kết quả thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

- Đề thực hiện Chương trình, tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Bắc Giang năm 2020; kế hoạch tổ chức đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Bắc Giang năm 2020; thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm cấp tỉnh năm 2020; ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh năm 2020.

- Tuyên truyền, nâng cao năng lực cho các cơ quan quản lý, các chủ thể tham gia thực hiện Chương trình OCOP được quan tâm thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện phim ký sự tuyên truyền trong khuôn khổ chương trình “**Khám phá Việt Nam**”; phối hợp báo đài trung ương xây dựng phim ký sự, phóng sự chuyên đề, đăng tin, bài viết tuyên truyền về chương trình OCOP; khai thác hiệu quả trang web Sản phẩm OCOP tỉnh Bắc Giang (<http://ocopbacgiang.vn>); tổ chức 03 lớp tập huấn cho 250 lượt học viên là cán bộ quản lý nhà nước thuộc các Sở, ngành và chủ thể sản xuất có sản phẩm tham gia chương trình OCOP.

- Công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, kết nối cung - cầu tiêu thụ sản phẩm OCOP được đẩy mạnh như: Hỗ trợ các HTX có sản phẩm được công nhận OCOP, sản phẩm chủ lực, đặc trưng, tiềm năng tham gia sự kiện giới thiệu, quảng bá sản phẩm gắn với văn hóa các tỉnh miền núi phía Bắc tại Hà Nội. Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Công Thương và UBND các huyện, thành phố lựa chọn 05 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các huyện: Việt Yên, Yên Thế, Lục Nam và thành phố Bắc Giang.

- Năm 2019, tỉnh có 46 sản phẩm được đánh giá, xếp hạng đạt sao OCOP theo Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang (trong đó: 15 sản phẩm đạt 4 sao và 31 sản phẩm đạt 3 sao). Năm 2020, dự kiến có thêm tối thiểu 32 sản phẩm được công nhận OCOP; lũy kế hết năm 2020, toàn tỉnh có khoảng 80 sản phẩm OCOP. Toàn tỉnh có 150 sản phẩm (113 sản phẩm nhóm thực phẩm; 27 sản phẩm nhóm đồ uống; 2 sản phẩm nhóm nội thất, trang trí và 8 sản phẩm nhóm thảo dược) của 80 chủ thể sản xuất tham gia chu trình OCOP gồm: 57 HTX, 10 doanh nghiệp và 13 hộ gia đình.

3. Đánh giá kết quả chung đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân cần khắc phục

a) Kết quả đạt được:

- Công tác giao kế hoạch vốn được quan tâm chỉ đạo, các nguồn vốn được giao ngay từ đầu năm kế hoạch đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình.

- Kết quả thực hiện chương trình đạt khá, hoàn thành 2/3 kế hoạch giao năm 2020, đã có thêm 01 huyện nông thôn mới và 11 xã nông thôn mới, các xã còn lại đang tích cực thực hiện phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch trước Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025.

- Mặc dù chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nhưng nhìn chung tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn chương trình năm 2020 có nhiều tích cực, cao hơn gần 2 lần so với cùng kỳ năm 2019.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các địa phương quan tâm, xây dựng nông thôn mới được xác định thành mục tiêu cụ thể trong báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025.

b) Tồn tại hạn chế và nguyên nhân:

- Việc sử dụng nguồn vốn sự nghiệp thực hiện chương trình OCOP theo Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 của Bộ Tài chính gặp khó khăn do nội dung chi còn hẹp (phần lớn là các hoạt động liên quan đến quản lý điều hành, triển khai chu trình OCOP, trong khi nhiều nội dung chi hỗ trợ trực tiếp cho chủ thể có sản phẩm tham gia Chương trình OCOP không được hỗ trợ như: Chi hỗ trợ thuê chuyên gia tư vấn phát triển sản phẩm; hỗ trợ bao bì, nhãn mác sản phẩm; hỗ trợ xây dựng/nâng cấp điểm bán hàng hoặc trung tâm OCOP...).

- Tuy giá trị giải ngân năm 2020 có hơn so với năm 2019 nhưng tại một số dự án lớn vẫn chưa có khối lượng giải ngân (nguồn vốn dự phòng 10%, hạ tầng HTX); một số nội dung sử dụng nguồn vốn sự nghiệp khó khăn trong tổ chức thực hiện do diễn biến dịch bệnh Covid-19, khó hoàn thành giải ngân trong năm 2020.

- Một số xã đã đạt chuẩn, xã sau sáp nhập, xã phấn đấu đạt chuẩn nâng cao/kiểu mẫu chưa tập trung cao, khối lượng đạt được còn thấp.

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2021

1. Mục tiêu phấn đấu năm 2021

- Cấp huyện: Có thêm huyện Yên Dũng, Hiệp Hòa đạt chuẩn huyện nông thôn mới, lũy kế 05 huyện đạt huyện nông thôn mới (Việt Yên, Lạng Giang, Tân Yên, Yên Dũng, Hiệp Hòa).

- Cấp xã: Có thêm 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế 136 xã; có thêm 11 xã nông thôn mới nâng cao; có 1-2 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Thôn nông thôn mới kiểu mẫu: Mỗi xã đã đạt chuẩn nông thôn mới có thêm tối thiểu 01 thôn đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Bình quân tiêu chí đạt 16,7 tiêu chí/xã.

- Chất lượng cuộc sống của cư dân nông thôn được nâng cao, thu nhập bình quân đạt khoảng 45 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020) giảm còn 3,0%; tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 99%; tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch đạt 78%; tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn nông thôn đạt 95%.

2. Dự kiến nguồn lực và khả năng huy động nguồn lực thực hiện Chương trình trung hạn giai đoạn 2021-2025

a) Tổng mức vốn: Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 khoảng: 7.607,6 tỷ đồng.

b) Cơ cấu nguồn lực:

- Vốn ngân sách Trung ương: 2.750 tỷ đồng (tăng 1,8 lần so với giai đoạn 2016-2020 theo định hướng chỉ đạo của Trung ương), chiếm 36,1%; trong đó: Vốn đầu tư phát triển 2.300 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 450 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách địa phương: 2.300 tỷ đồng (tương đương tỷ lệ 1:1 giữa đối ứng ngân sách địa phương với nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương), chiếm 30,4%.

- Vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác: 1.407,6 tỷ đồng, chiếm 18,6%.

- Vốn từ các Doanh nghiệp, Hợp tác xã và các loại hình kinh tế khác: 550 tỷ đồng, chiếm 7,3%.

- Vốn huy động đóng góp của cộng đồng dân cư (do giai đoạn 2021-2025 các xã còn lại đều là các xã không thuận lợi về điều kiện kinh tế xã hội): 600 tỷ đồng, chiếm 7,9%

Ngoài ra, tiếp tục huy động trên 28.000 tỷ đồng nguồn vốn tín dụng phục vụ nông nghiệp nông thôn theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 và Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG

1. Về tổ chức bộ máy

- Quy định rõ vị trí pháp lý của Văn phòng Điều phối tỉnh trong hệ thống các cơ quan là đơn vị hành chính có chức năng tham mưu, tổng hợp, điều phối giúp UBND, Ban Chỉ đạo tỉnh về lĩnh vực nông thôn mới; quy định cụ thể cơ cấu tổ chức phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Điều phối tỉnh, quy định số lượng biên chế tối thiểu Văn phòng Điều phối các cấp theo điều kiện của từng tỉnh; hỗ trợ chi phụ cấp đặc thù cho lãnh đạo Văn phòng và cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm Văn phòng Điều phối các cấp...

- Tăng cường tổ chức tập huấn, học tập kinh nghiệm cho cán bộ cấp tỉnh, huyện để tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giai đoạn 2021-2025.

2. Phát động phong trào thi đua: Đề nghị Trung ương sớm ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025.

3. Về cơ chế chính sách

- Sớm ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (thôn, xã, huyện) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu); phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trong năm 2020; gắn với việc sớm ban hành văn bản hướng dẫn sử dụng nguồn vốn (đầu tư phát triển, sự nghiệp) để thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025.

- Nghiên cứu chính sách riêng hỗ trợ thực hiện thu gom, phân loại, xử lý rác thải tại các địa phương góp phần thực hiện tiêu chí Môi trường.

- Có chính sách hỗ trợ các thôn triển khai thôn nông thôn mới/kiểu mẫu; hỗ trợ các xã sau đạt chuẩn triển khai xã nông thôn mới nâng cao/kiểu mẫu; hỗ trợ thực hiện huyện nông thôn mới, nâng cao/kiểu mẫu; quy định việc lồng ghép các chương trình, dự án trên địa bàn....

- Mở rộng thực hiện Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2020 theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ tại 100% xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn cả nước.

- Về cơ chế phân bổ nguồn vốn giai đoạn 2021-2025: Đề nghị Trung ương nghiên cứu theo hướng Trung ương hỗ trợ cho địa phương tổng mức vốn theo hệ số nguyên tắc phân bổ nguồn lực và giao Chủ tịch UBND tỉnh căn cứ điều kiện thực tế, mục tiêu đến năm 2025 trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hệ số phân bổ cụ thể đến nhóm xã (thay cho việc trung ương quy định mức cụ thể cho từng nhóm xã theo dự thảo báo cáo tóm tắt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025).

4. Nguồn lực thực hiện

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép nguồn vốn sự nghiệp của kế hoạch vốn năm 2020 được phép **kéo dài thanh toán đến 30/6/2021** (do ảnh hưởng bởi dịch CoVid-19 nên một số nội dung đến nay chưa triển khai thực hiện).

- Cân đối đủ phần ngân sách Trung ương cho các địa phương, đặc biệt là đề xuất của tỉnh Bắc Giang nêu trên (kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 và năm 2021) để hoàn thành mục tiêu đến năm 2025.

- Ưu tiên nguồn vốn hỗ trợ đối với các tỉnh thuộc miền núi phía Bắc và xã thuộc huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn; tăng nguồn vốn sự nghiệp hỗ trợ các xã nghèo đặc biệt khó khăn phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 7 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2020 và dự kiến kế hoạch năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Giang./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Văn phòng điều phối Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, CNN, TTTT, TKCT;
 - + Lưu: VT, NN.Thăng

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Thái